TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG HỒ** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 281/2023/QĐST - HNGĐ	*Long Hồ, ngày 10 tháng 10 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ số: 422/2023/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2023, giữa:

1. *Nguyên đơn*: Anh Lê Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1992.

Địa chỉ: ấp Mỹ Long, xã Chánh An, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long

2. *Bị đơn*: Chị Trần Ngọc Thanh T1, sinh năm 1996.

Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 10 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Nguyễn Ngọc T và chị Trần Ngọc T2 Trúc

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Lê Nguyễn Ngọc T và chị Trần Ngọc Thanh T1 thống nhất thỏa thuận là chị Trần Ngọc Thanh T1 được quyền nuôi dưỡng con chung là Lê Trần Thanh N, sinh ngày 11/12/2017, anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung và khoản nợ phải thu, phải trả: Anh T và chị T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Anh Lê Nguyễn Ngọc T tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) mà anh T nộp theo biên lai thu tiền số 0005310 ngày 02/10/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Hồ. Hoàn trả cho anh Lê Nguyễn Ngọc T số tiền còn lại là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện LH;
- UBND xã Phước Hậu – LH - VL;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Bé Tư